

# BÀI TẬP HÀM BIẾN PHỨC

Giáo Sư: Võ Văn Tấn

Khoa Toán-Tin Học  
Đại Học Khoa Học Tự Nhiên Tp Hồ Chí Minh

Ngày 6 tháng 9 năm 2018

**Bài 1.** Xét  $\Omega \subset \mathbb{C}$  mở. Xét  $f \in C^2(\Omega)$  và ta định nghĩa hai toán tử đạo hàm riêng cấp một (còn được gọi là các đạo hàm Wirtinger)

$$\begin{aligned}\frac{\partial f}{\partial \bar{z}} &= \frac{1}{2} \left( \frac{\partial f}{\partial x} - i \frac{\partial f}{\partial y} \right), \\ \frac{\partial f}{\partial z} &= \frac{1}{2} \left( \frac{\partial f}{\partial x} + i \frac{\partial f}{\partial y} \right).\end{aligned}$$

1. Chứng minh rằng

$$\frac{\partial f}{\partial \bar{z}} = \overline{\left( \frac{\partial f}{\partial z} \right)}.$$

2. Có hay không

$$\Delta f = 4 \frac{\partial^2 f}{\partial z \partial \bar{z}}?$$

3. Chứng minh

$$\Delta |f|^2 = 4 |f'(z)|^2.$$

Lưu ý rằng  $f'(z) = \frac{\partial f}{\partial z}(z)$ .

**Bài 2.**

Cho  $u$  và  $v$  là hai hàm thuộc lớp  $C^1(\Omega)$ , với  $\Omega$  là tập con mở trong  $\mathbb{C}$ . Giả sử hàm phức  $f(z)$  được viết dưới dạng  $f(z) = u(x, y) + iv(x, y)$  là hàm khả vi phức tại điểm  $z$ , với  $z = x + iy$ . Giả sử ta biểu diễn lại  $x = \rho \cos \theta$ ;  $y = \rho \sin \theta$ .

1. Chứng minh rằng

$$\begin{aligned}\frac{\partial u}{\partial \rho} &= \frac{\partial u}{\partial x} \cos \theta + \frac{\partial u}{\partial y} \sin \theta; \\ \frac{\partial u}{\partial \theta} &= -\frac{\partial u}{\partial x} \rho \sin \theta + \frac{\partial u}{\partial y} \rho \cos \theta; \\ \frac{\partial v}{\partial \rho} &= \frac{\partial v}{\partial x} \cos \theta + \frac{\partial v}{\partial y} \sin \theta; \\ \frac{\partial v}{\partial \theta} &= -\frac{\partial v}{\partial x} \rho \sin \theta + \frac{\partial v}{\partial y} \rho \cos \theta.\end{aligned}$$

Từ đó suy ra Phương trình Cauchy - Riemann viết dưới dạng tọa độ cực

$$\begin{cases} \frac{\partial u}{\partial \rho} = \frac{1}{\rho} \frac{\partial v}{\partial \theta}, \\ \frac{\partial v}{\partial \rho} = -\frac{1}{\rho} \frac{\partial u}{\partial \theta} \end{cases}$$

2. Giả sử hàm  $f(z) = u(\rho, \theta) + iv(\rho, \theta)$  khả vi phức tại điểm  $z$  được tham số tọa độ cực theo  $(\rho, \theta)$ . Chứng minh rằng

$$f'(z) = (\cos \theta - i \sin \theta) \left( \frac{\partial u}{\partial \rho} + i \frac{\partial v}{\partial \rho} \right) = \exp(-i\theta) \left( \frac{\partial u}{\partial \rho} + i \frac{\partial v}{\partial \rho} \right).$$

**Bài 3.**

Cho  $u$  và  $v$  là hai hàm thuộc lớp  $C^1(\Omega)$ , với  $\Omega$  là tập con mở trong  $\mathbb{C}$ . Giả sử hàm phức  $f(z)$  được viết dưới dạng  $f(z) = u(x, y) + iv(x, y)$ , với  $z = x + iy$ . Ma trận Jacobi của hàm  $f(z)$  được biểu diễn như sau

$$J_f(z) = \begin{bmatrix} \frac{\partial u}{\partial x}(x, y) & \frac{\partial u}{\partial y}(x, y) \\ \frac{\partial v}{\partial x}(x, y) & \frac{\partial v}{\partial y}(x, y) \end{bmatrix}.$$

1. Đặt

$$\mathbb{I} = \begin{bmatrix} 0 & -1 \\ 1 & 0 \end{bmatrix}.$$

Chứng minh rằng  $J_f \cdot \mathbb{I}$  có tính giao hoán.

2. Chứng minh rằng  $\det J_f(z) = \left| \frac{\partial f}{\partial z} \right|^2 - \left| \frac{\partial f}{\partial \bar{z}} \right|^2$ .

3. Nếu  $f$  là hàm khả vi phức tại mọi điểm  $z$  thì ma trận Jacobi được biểu diễn lại  $\det J_f(z) = \left| \frac{\partial f}{\partial z} \right|^2 > 0$ .

Thời gian nộp: trong giờ thầy Tấn ngày 11 tháng 09 năm 2018

—————HẾT—————